

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về phương án sử dụng tăng thu ngân sách so với dự toán, dự toán chi còn lại năm 2025 xã Trảng Bom (đợt 1 năm 2026)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRẮNG BOM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;  
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ Tài chính Quy định về tổ chức thực hiện dự dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của HĐND xã Khóa I - Kỳ họp thứ 6 về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2026 xã Trảng Bom;*

*Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của HĐND xã Khóa I - Kỳ họp thứ 6 về kế hoạch đầu tư công năm 2026;*

*Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 26/3/2026 của HĐND xã Khóa II - Kỳ họp thứ 2 (kỳ họp chuyên đề) về phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 xã Trảng Bom;*

*Thực hiện Thông báo số 72-TB/ĐU ngày 22/4/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã cho ý kiến về sử dụng nguồn kết dư, tăng thu ngân sách so với dự toán năm 2025 xã Trảng Bom (đợt 1 năm 2026);*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 286/TTr-KT ngày 22/4/2026,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phương án sử dụng tăng thu ngân sách so với dự toán, dự toán chi còn lại năm 2025 xã Trảng Bom (đợt 1 năm 2026), với tổng kinh phí là 5.074,484 triệu đồng (Năm tỷ, không trăm bảy mươi bốn triệu, bốn trăm tám mươi bốn ngàn đồng), cụ thể như sau:

1. Bố trí vốn cho dự án xây mới nhà văn hóa ấp Xây dựng từ nguồn thu huy động đóng góp là 1.598 triệu đồng (theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của HĐND xã Khóa I - Kỳ họp thứ 6 về kế hoạch đầu tư công năm 2026).

2. Hoàn trả ngân sách tỉnh dự toán kinh phí không còn nhiệm vụ chi là 5,432 triệu đồng.

3. Bổ sung tăng nguồn dự phòng ngân sách xã là 3.474,052 triệu đồng (theo quy định tại khoản 2 Điều 61 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15). Việc sử dụng nguồn dự phòng ngân sách xã, UBND xã sẽ quyết định bổ sung dự toán chi tiết cho các cơ quan, đơn vị đối với các khoản chi phát sinh mà chưa được giao dự toán bảo đảm kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, định kỳ báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất theo quy định tại Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15.

*(Chi tiết đính kèm các phụ lục số liệu 01, số 02)*

**Điều 2.** Giao phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai thực hiện phương án sử dụng tăng thu ngân sách so với dự toán, dự toán chi còn lại năm 2025 xã Trảng Bom (đợt 1 năm 2026) đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định. Đồng thời, theo dõi tham mưu UBND xã định kỳ báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc xã có trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tài chính (báo cáo);
- TT.ĐU, TT.HĐND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các Đ/c thành viên UBND xã;
- Chánh, Phó CVP.HĐND&UBND xã;
- Phòng Văn hóa - Xã hội (đăng tin);
- Kho bạc Nhà nước KV XVII-Phòng giao dịch số 1;
- Lưu: VT (KT - đ/c Liên).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Tiên**

**BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG NGUỒN KẾT DƯ, TĂNG THU NGÂN SÁCH XÃ SO VỚI DỰ TOÁN UBND TỈNH GIAO VÀ DỰ TOÁN CHI CÒN LẠI NĂM 2025 XÃ TRẢNG BOM**

(Kèm theo Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày ...../4/2026 của UBND xã)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Tổng nguồn tăng thu, kết dư năm 2025 chuyển sang năm 2026	Tổng nguồn kết dư năm 2025 phải dành nguồn 70% để thực hiện cải cách tiền lương	Tổng nguồn tăng thu, kết dư năm 2025 phân bổ sử dụng đợt 1 năm 2026	Tổng nguồn tăng thu, kết dư năm 2025 còn lại sau khi phân bổ sử dụng đợt 1 năm 2026 và dành nguồn cải cách tiền lương	Ghi chú
A	B	I	2	3	4=I-2-3	5
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10.453.090.605</b>	<b>2.609.845.340</b>	<b>5.077.483.851</b>	<b>2.765.761.414</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn tăng thu ngân sách địa phương</b>	<b>2.415.000.000</b>		<b>2.415.000.000</b>		
2	Nguồn 30% tăng thu NSDP còn lại	2.415.000.000		2.415.000.000		
<b>II</b>	<b>Nguồn kết dư ngân sách</b>	<b>8.038.090.605</b>	<b>2.609.845.340</b>	<b>2.662.483.851</b>	<b>2.765.761.414</b>	
<b>1</b>	<b>Nguồn chi đầu tư</b>	<b>198.177.650</b>	<b>138.724.355</b>		<b>59.453.295</b>	Đây là nguồn phải dành để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, cụ thể: 138.724.355 đồng = 70% x 198.177.650 đồng
<b>2</b>	<b>Nguồn chi thường xuyên</b>	<b>3.535.604.836</b>	<b>2.471.120.985</b>	<b>1.064.483.851</b>		
-	Nguồn khen thưởng NTM nâng cao	5.432.000		5.432.000		Thực hiện hoàn trả ngân sách tỉnh trong năm 2026, do đây là dự toán kinh phí của xã trước sắp xếp không còn nhiệm vụ chi
-	Nguồn kết dư cân đối còn lại	3.530.172.836	2.471.120.985	1.059.051.851		Đây là nguồn phải dành để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, cụ thể: 2.471.120.985 đồng = 70% x 3.530.172.836 đồng
<b>3</b>	<b>Nguồn huy động đóng góp</b>	<b>4.304.308.119</b>		<b>1.598.000.000</b>	<b>2.706.308.119</b>	
-	Nguồn thu đóng góp xây dựng điện	303.455.578			303.455.578	
-	Nguồn thu đóng góp XHHGT	420.660.619			420.660.619	
+	Đường số 2, 3 ấp Quảng Hòa	6.700.000			6.700.000	
+	Đường số 1 ấp Quảng Biên	5.422.000			5.422.000	
+	Đường số 4 ấp Quảng Hòa	228.081.019			228.081.019	
+	Đường song song đường vành đai KCN Bàu Xéo và các công trình khác	8.758.000			8.758.000	
+	Nguồn huy động khác chưa xác định	171.699.600			171.699.600	
-	Nguồn thu đóng góp lao động công ích	20.163.000			20.163.000	
-	Nguồn thu xây dựng nghĩa địa	87.420.000			87.420.000	
-	Nguồn thu quỹ phòng chống lụt bão	33.742.000			33.742.000	
-	Nguồn thu quỹ quốc phòng - an ninh	30.000			30.000	
-	Nguồn thu xây dựng cơ sở hạ tầng (Nhà Văn hóa ấp 1 là 105.569.000 đồng, nhà Văn hóa ấp 5 là 156.010.000 đồng)	261.579.000			261.579.000	
-	Nguồn thu xây dựng chợ	317.811.230			317.811.230	
-	Nguồn thu hạ tầng, cắm mốc tại khu dân cư thuộc xã	1.261.446.692			1.261.446.692	
-	Nguồn thu xây mới nhà văn hóa ấp Xây dựng	1.598.000.000		1.598.000.000		





STT	Nội dung	Nguồn năm 2024 chuyển sang năm 2025	Bao gồm:		Quyết toán năm 2025 (các xã trước sắp xếp đã chi 6 tháng đầu năm)	Nguồn năm 2024 chuyển sang năm 2025 còn lại chuyển sang năm 2026	Nguồn năm 2025 chuyển sang năm 2026	Tổng nguồn chuyển sang năm 2026	Bao gồm:		Tổng nguồn kết dư năm 2025 phải dành nguồn 70% để thực hiện cải cách tiền lương	Tổng nguồn tăng thu, kết dư năm 2025 phân bổ sử dụng đợt 1 năm 2026	Tổng nguồn tăng thu, kết dư năm 2025 còn lại sau khi phân bổ sử dụng đợt 1 năm 2026 và dành nguồn cải cách tiền lương	Ghi chú
			Nguồn hạch toán chi chuyển nguồn	Nguồn kết dư					Nguồn hạch toán chi chuyển nguồn	Nguồn kết dư				
-	Kinh phí hỗ trợ cải tạo sửa chữa hội trường UBND xã Sông Trầu	3.062.000		3.062.000	3.062.000									
-	Kinh phí trợ cấp nghỉ việc cho CB không chuyên trách, lực lượng DQTT	45.000.000		45.000.000	45.000.000									
-	Kinh phí hỗ trợ mua cây giống trồng trên các tuyến đường	74.400.000		74.400.000	74.400.000									
-	Kinh phí mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	73.300.000		73.300.000	73.300.000									
-	Nguồn kết dư cân đối còn lại	2.672.714.625		2.672.714.625	1.757.110.951	915.603.674	2.614.569.162	3.530.172.836		3.530.172.836	2.471.120.985	1.059.051.851		Đây là nguồn phải dành để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, cụ thể: 2.471.120.985 đồng = 70% x 3.530.172.836 đồng
<b>3</b>	<b>Nguồn huy động đóng góp</b>	<b>1.483.738.518</b>	<b>0</b>	<b>1.483.738.518</b>	<b>38.877.091</b>	<b>1.444.861.427</b>	<b>2.859.446.692</b>	<b>4.304.308.119</b>	<b>0</b>	<b>4.304.308.119</b>		<b>1.598.000.000</b>	<b>2.706.308.119</b>	
-	Nguồn thu đóng góp xây dựng điện	303.455.578		303.455.578		303.455.578		303.455.578		303.455.578			303.455.578	
-	Nguồn thu đóng góp XHHGT	459.537.710		459.537.710	38.877.091	420.660.619	0	420.660.619	0	420.660.619			420.660.619	
+	Đường số 2, 3 ấp Quảng Hòa	6.700.000		6.700.000		6.700.000		6.700.000		6.700.000			6.700.000	
+	Đường số 1 ấp Quảng Biên	5.422.000		5.422.000		5.422.000		5.422.000		5.422.000			5.422.000	
+	Đường số 4 ấp Quảng Hòa	228.081.019		228.081.019		228.081.019		228.081.019		228.081.019			228.081.019	
+	Đường song song đường vành đai KCN Bàu Xéo và các công trình khác	8.758.000		8.758.000		8.758.000		8.758.000		8.758.000			8.758.000	
+	Đường hẻm 25, đường 2/9	38.877.091		38.877.091	38.877.091									
+	Nguồn huy động khác chưa xác định	171.699.600		171.699.600		171.699.600		171.699.600		171.699.600			171.699.600	
-	Nguồn thu đóng góp lao động công ích	20.163.000		20.163.000		20.163.000		20.163.000		20.163.000			20.163.000	
-	Nguồn thu xây dựng nghĩa địa	87.420.000		87.420.000		87.420.000		87.420.000		87.420.000			87.420.000	
-	Nguồn thu quỹ phòng chống lụt bão	33.742.000		33.742.000		33.742.000		33.742.000		33.742.000			33.742.000	
-	Nguồn thu quỹ quốc phòng - an ninh	30.000		30.000		30.000		30.000		30.000			30.000	
-	Nguồn thu xây dựng cơ sở hạ tầng (Nhà Văn hóa ấp 1 là 105.569.000 đồng, nhà Văn hóa ấp 5 là 156.010.000 đồng)	261.579.000		261.579.000		261.579.000		261.579.000		261.579.000			261.579.000	
-	Nguồn thu xây dựng chợ	317.811.230		317.811.230		317.811.230		317.811.230		317.811.230			317.811.230	
-	Nguồn thu hạ tầng, cắm mốc tại khu dân cư thuộc xã						1.261.446.692	1.261.446.692		1.261.446.692			1.261.446.692	
-	Nguồn thu xây mới nhà văn hóa ấp Xây dựng						1.598.000.000	1.598.000.000		1.598.000.000		1.598.000.000		

